

**MỨC ĐỘ THAM GIA VÀ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC  
THAM GIA HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỀU DƯỠNG NAM ĐỊNH**

*Chu Thị Thom<sup>1</sup>, Mai Thị Thu Hằng<sup>1</sup>, Nguyễn Ngọc Thành<sup>1</sup>  
<sup>1</sup>Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định*

**TÓM TẮT**

**Mục tiêu:** Mô tả mức độ tham gia và các yếu tố ảnh hưởng đến việc tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên điều dưỡng. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu được tiến hành từ tháng 8/2020 đến tháng 6/2021 với phương pháp nghiên cứu định lượng bằng số liệu thứ cấp do Phòng Quản lý và nghiên cứu khoa học cung cấp, và phương pháp nghiên cứu định tính tiến hành trên 40 sinh viên trường Đại học Điều dưỡng Nam Định. **Kết quả:** Qua nghiên cứu chúng tôi nhận thấy trong những năm gần đây có sự thay đổi đáng kể về số lượng và chất lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên. Từ năm 2016 không có sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học đến năm 2020 đã có 13 đề tài được xét duyệt thông qua, 10 đề tài được nghiệm thu, 33 ý tưởng sáng tạo và khởi nghiệp, 30 sinh viên tham gia làm khóa luận tốt nghiệp. **Kết luận:** Những con số này chưa phải là lớn nhưng cũng cho thấy hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên có những bước tiến bộ. Nhà trường cần rèn luyện cho sinh viên một số năng lực cá nhân, kỹ năng, kỹ xảo cần thiết để các em có thể thực hiện được các hoạt động nghiên cứu khoa học như các năng lực về giao tiếp, năng lực thu thập, phân tích, tổng hợp tài liệu, các kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng lập kế hoạch làm việc để sinh viên sẽ tự tin, chủ động hơn khi tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học.

**Từ khóa:** Hoạt động nghiên cứu khoa học; sinh viên điều dưỡng; Đại học Điều dưỡng Nam Định

**LEVELS OF STUDENTS' PARTICIPATION AND FACTORS AFFECTING  
THEIR PARTICIPATION IN SCIENTIFIC RESEARCH ACTIVITIES  
AT NAM DINH UNIVERSITY OF NURSING**

**ABSTRACT**

**Objectives:** Describing the level of student nurses' participation and factors affecting their participation in scientific research activities. **Research Methods:** The study was conducted from August 2020 to June 2021 with a quantitative research using secondary data provided by the Department of Management and Scientific Research, and a qualitative research on 40 students of NamDinh University of Nursing. **Results:** The study showed that

---

Tác giả: Chu Thị Thom

Địa chỉ: Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định

Email: chuthithom@ndun.edu.vn

Ngày nhận bài: 02/3/2022

Ngày hoàn thiện: 12/5/2022

Ngày đăng bài: 13/5/2022

*in recent years there has been a significant change in the quantity and quality of students' scientific research activities. In 2016, there were no students participating in scientific research activities and so far there have been 13 projects approved, 10 projects admitted, 33 creative start-up ideas and 30 students have done graduate thesis. **Conclusion:** Although these numbers are not great; they also show that students have made progress in scientific research activities. The university needs to train students some personal competencies, skills and necessary techniques such as communicating, collecting, analyzing, documents synthesizing, teamworking, work planning skills so that they will be more confident and proactive when participating in scientific research activities.*

**Keywords:** *Scientific research activities; student nurse; NamDinh University of Nursing*

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

“Khoa học là hệ thống tri thức về tự nhiên, về xã hội và tư duy, về những quy luật phát triển khách quan của tự nhiên, xã hội và tư duy, hệ thống tri thức này được hình thành trong lịch sử và không ngừng phát triển trên cơ sở thực tiễn xã hội.” [1, tr.16]. Nghiên cứu khoa học là nội dung không thể thiếu của giáo dục đại học, nhằm khẳng định vị thế của nhà trường cũng như nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường trong xu thế cạnh tranh như hiện nay. Luật Khoa học và Công nghệ số 18/2018/QH 14 qui định: “NCKH là là hoạt động khám phá, phát hiện, tìm hiểu bản chất, quy luật của sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn” [tr1;2]. Trường đại học Điều dưỡng Nam Định với sứ mệnh được xác định là phát triển công tác giáo dục - đào tạo, nghiên cứu khoa học về đào tạo Điều dưỡng, Hộ sinh và nhóm ngành khoa học sức khỏe theo hướng đào tạo nguồn nhân lực về Điều dưỡng, Hộ sinh có chất lượng cao, để phục vụ công tác nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, trở thành một trong những trung tâm đào tạo nguồn nhân lực y tế về Điều dưỡng có uy tín trong nước và quốc tế. Nhà trường rất chú trọng đến hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên. Với mục tiêu

nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, góp phần phát hiện và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước, phát huy tính năng động, sáng tạo, khả năng nghiên cứu khoa học độc lập của sinh viên, hình thành năng lực tự học cho sinh viên, góp phần tạo ra tri thức, sản phẩm mới cho xã hội. Ngày 14/12/2018 trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, đã ban hành quyết định số 2620/QĐ-ĐDN “Quyết định Ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trường Đại học Điều dưỡng Nam Định”. Quyết định được ban hành giúp sinh viên hiểu rõ hơn về những quyền lợi, trách nhiệm của sinh viên khi tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, tạo ra nguồn động lực thúc đẩy sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học. Vì vậy chúng tôi thực hiện nghiên cứu này với mục tiêu: *Mô tả mức độ tham gia và các yếu tố ảnh hưởng đến việc tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên điều dưỡng.*

## 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1. Đối tượng, thời gian và địa điểm nghiên cứu

- Sổ sách, báo cáo về các thông tin khoa học của trường

- Sinh viên đang theo học năm 3, 4 với tiêu chí chọn là đã từng tham gia vào các hoạt động nghiên cứu khoa học tại trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.

- Thu thập dữ liệu từ tháng 10/2020 đến tháng 6/2021

- Địa điểm: Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định

## 2.2. Phương pháp nghiên cứu

### 2.2.1. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện theo thiết kế nghiên cứu dịch tễ học mô tả nghiên cứu định tính kết hợp với nghiên cứu định lượng hồi cứu về sổ sách, báo cáo về nghiên cứu khoa học.

### 2.2.2. Mẫu và phương pháp chọn mẫu

Chúng tôi tiến hành lựa chọn có chủ đích 40 sinh viên đã từng tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học. Vì đây là nghiên cứu định tính tìm hiểu về các yếu tố ảnh hưởng đến việc tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên nên chúng tôi cần lựa chọn đối tượng nghiên cứu với tiêu chí đã từng tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học.

- Cỡ mẫu cho thảo luận nhóm: Chúng tôi

lựa chọn 40 sinh viên và chia thành 4 nhóm để tiến hành thảo luận theo những chủ đề về việc tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên.

- Cỡ mẫu cho phỏng vấn sâu: Chúng tôi lựa chọn 5 sinh viên. Đây là 5 sinh viên trong quá trình nghiên cứu chúng tôi nhận thấy có nhiều đặc điểm cần khai thác thêm để phục vụ cho mục đích nghiên cứu.

- Toàn bộ số sách báo cáo về khoa học của nhà trường.

### 2.2.3. Công cụ và phương pháp thu thập số liệu

- Phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm

- Ghi chép số liệu hồi cứu thứ cấp do Phòng Quản lý và nghiên cứu khoa học cung cấp

### 2.2.4. Phương pháp phân tích dữ liệu

- Sử dụng số liệu thứ cấp do Phòng Quản lý và nghiên cứu khoa học cung cấp.

- Sau khi cho thảo luận nhóm, phỏng vấn sâu, ghi âm, chúng tôi gỡ băng bản ghi, ghi chép lại các ý kiến chia sẻ của sinh viên theo các chủ đề đã đưa ra. Tổng hợp những ý kiến giống nhau vào một nhóm. Phân tích các ý kiến đưa ra.

## 3. KẾT QUẢ

### 3.1. Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trường Đại học Điều dưỡng Nam Định

**Bảng 1. Thực trạng các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trường Đại học Điều dưỡng Nam Định trong 5 năm**

Nội dung	2016	2017	2018	2019	2020	Tổng
Số ý tưởng nghiên cứu xét duyệt	0	0	11	35	3	39
Số ĐT xét duyệt được thông qua	0	0	11	22	3	36
Số ý tưởng ST	0	43	33	0	33	109

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Nội dung	2016	2017	2018	2019	2020	Tổng
Giải thưởng cuộc thi YTST	0	10	0	10	5	25
Tham gia thực hiện đề tài cấp cơ sở	0	2	0	0	52	54
Số bài báo được đăng	0	0	1 tham gia	2 tham gia	3 chủ bài báo và 3 tham gia	3
Khóa luận tốt nghiệp	0	4	28	19	30	81
<b>Tổng</b>	0	59	84	88	129	347

Qua bảng số liệu trên, chúng ta có thể thấy rằng hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trường Đại học Điều dưỡng Nam Định rất đa dạng, phong phú: tham gia thực hiện đề tài khoa học, ý tưởng sáng tạo, ý tưởng khởi nghiệp, khóa luận tốt nghiệp, tham gia đề tài các cấp cùng các thầy cô trong trường... Có sự thay đổi đáng kể trong việc tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên từ việc không có đề tài nào được xét duyệt thông qua thì đến năm 2018 có 11 đề tài, năm 2019 có 22 đề tài được thông qua, có 109 ý tưởng sáng tạo tham gia cuộc thi ý tưởng sáng tạo trong đó có 25 ý tưởng đạt giải, việc thực hiện khóa luận tốt nghiệp có sự thay đổi đáng mừng từ 4 bạn thực hiện khóa luận tốt nghiệp năm 2017, đến năm 2020 có 30 bạn làm khóa luận tốt nghiệp. Đặc biệt trong năm học 2019 – 2020 các công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên đã vượt mức so với chỉ tiêu đề ra.

**Bảng 2. Kết quả hoạt động KH&CN của sinh viên năm học 2019-2020**

Nội dung	Chỉ tiêu đề ra	Số lượng đạt được
Đề cương được phê duyệt	10	13
Đề tài được nghiệm thu	07	10
Tạp chí khoa học cấp Ngành	-	0
Tạp chí/tạp san cấp trường	-	0
Tham gia thực hiện đề tài, sáng kiến các cấp	10 nhiệm vụ	176 người/31 nhiệm vụ
Tham gia đăng tải Tạp chí khoa học cấp Ngành	10	01

Kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên hầu như đạt vượt mức kế hoạch đề ra, chỉ có bài báo công bố còn ít không đạt như kế hoạch. Dự kiến các đề tài đã nghiệm thu trong năm học 2019-2020 sẽ được công bố trong năm học 2020-2021. Tuy các sinh viên tham gia

các hoạt động nghiên cứu khoa học chưa nhiều nhưng đó là một tín hiệu đáng mừng đối với hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trường Đại học Điều dưỡng Nam Định. Từ việc các bạn sinh viên không tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học (năm 2016) nhà trường đã có những chính sách hỗ trợ, thu hút, thúc đẩy sinh viên tích cực tham gia nghiên cứu khoa học hơn. Cụ thể đó là phòng quản lý và nghiên cứu khoa học nhà trường đã mở các lớp tập huấn về viết đề cương nghiên cứu, tập huấn cách viết các ý tưởng sáng tạo, ý tưởng khởi nghiệp, cử giảng viên có năng lực, kinh nghiệm hỗ trợ sinh viên làm khoa học. Đặc biệt là nhà trường có nguồn kinh phí, giải thưởng khá hấp dẫn, các quyền lợi khi tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học mang lại để thu hút sinh viên tích cực hơn trong nghiên cứu khoa học. Các yếu tố đó đã góp phần làm nên những chuyển biến tích cực trong hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, tuy nhiên số lượng đó chưa nhiều. Điều này có thể do đặc thù ngành học của sinh viên điều dưỡng. Các bạn sinh viên chú trọng việc đi thực tập lâm sàng hơn việc tham gia nghiên cứu khoa học, chia sẻ về điều này bạn Đ.T.H cho biết: “Em muốn được đi thực tập tốt nghiệp hơn là làm khóa luận tốt nghiệp vì em thấy đây là cơ hội để em trải nghiệm công việc của một người điều dưỡng sau khi chúng em ra trường, em sẽ tích lũy được một số kinh nghiệm cũng như kỹ năng nghề nghiệp.” Hoặc như bạn T.V.A cho biết: “Em mong muốn được đi thực tập tốt nghiệp hơn là làm khóa luận tốt nghiệp vì em nghĩ đó là cơ hội tốt để chúng em thực hành những kỹ năng nghề nghiệp mà chúng em đã học được trước khi làm nghề.”

Bên cạnh đó một số bạn sinh viên đã nhận thức được tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học là một trong những nhiệm vụ cần thực hiện trong quá trình học tập của sinh viên. Nhưng theo các em cho biết đây là quá trình cần có sự đầu tư thời gian và công sức. Một số bạn muốn tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học nhưng chưa bố trí được thời gian hợp lý, bạn N.T.A chia sẻ: “Năm thứ 2 em rất muốn làm một đề tài nghiên cứu khoa học nhưng lúc đó em chưa được học môn quản lý và nghiên cứu khoa học, nên em cảm thấy bất tay vào làm một đề tài khoa học có rất nhiều khó khăn và em không biết bắt đầu từ đâu, đến năm thứ 3 khi đã biết được làm nghiên cứu khoa học như nào thì chúng em lại phải dành thời gian đi thực hành ngoài viện, học lý thuyết và đi làm thêm nữa nên em không bố trí được thời gian và một phần vì em còn lười nên không tham gia nghiên cứu khoa học”. Các bạn sinh viên đã nhận thức được những lợi ích từ việc tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học mang lại nhưng một phần do đặc thù ngành học điều dưỡng thiên về thực hành nghề nghiệp nên các sinh viên chưa thực sự tích cực tham gia nghiên cứu khoa học.

#### 4. BÀN LUẬN

Hoạt động nghiên cứu khoa học là hoạt động thiết thực của sinh viên trường Đại học Điều dưỡng Nam Định. Trong giai đoạn từ năm 2016 – 2020 số lượng sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học không ngừng tăng lên. Tuy các sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học chưa nhiều nhưng đó là một tín hiệu đáng mừng

đối với hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trường Đại học Điều dưỡng Nam Định. Từ việc các bạn sinh viên không tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học (năm 2016) nhà trường đã có những chính sách hỗ trợ, thu hút, thúc đẩy sinh viên tích cực tham gia nghiên cứu khoa học hơn. Cụ thể đó là phòng quản lý và nghiên cứu khoa học nhà trường đã mở các lớp tập huấn về viết đề cương nghiên cứu, tập huấn cách viết

các ý tưởng sáng tạo, ý tưởng khởi nghiệp, cử giảng viên có năng lực, kinh nghiệm hỗ trợ sinh viên làm khoa học. Đặc biệt là nhà trường có nguồn kinh phí, giải thưởng khá hấp dẫn, các quyền lợi khi tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học mang lại để thu hút sinh viên tích cực hơn trong nghiên cứu khoa học. Các yếu tố đó đã góp phần làm lên những chuyển biến tích cực trong hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, tuy nhiên số lượng đó chưa nhiều. Điều này có thể do đặc thù ngành học của sinh viên điều dưỡng. Các bạn sinh viên chú trọng việc đi thực tập lâm sàng hơn việc tham gia nghiên cứu khoa học.

#### **4.1. Việc xác định động cơ của sinh viên khi thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học**

Trong tâm lý học, khái niệm động cơ có một vị trí quan trọng trong các công trình nghiên cứu. Không có một hoạt động nào lại không có động cơ thúc đẩy, soi sáng và hướng dẫn. Đối với mỗi chủ thể thì động cơ nổi lên như một lực lượng kích thích trực tiếp, như một nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hành vi của mỗi người. Động cơ thúc đẩy con người hoạt động, thúc đẩy con người có những hành vi ứng xử nhất định. Với tư cách là cái thúc đẩy con người hoạt động, động cơ gắn liền với việc thỏa mãn các nhu cầu được phản ánh trong tâm lý con người, trở thành động lực thôi thúc con người hoạt động. Vậy vấn đề đặt ra là sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học với động cơ gì? Trong QĐ số 2620/QĐ – ĐDN (Quyết định Ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trường Đại học Điều dưỡng Nam Định) tại Chương IV Điều 17 đã nêu rõ trách nhiệm và quyền của sinh viên khi tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học. Vậy ngoài thực hiện trách nhiệm của mình, sinh viên còn

có động cơ gì khi tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học. Để tìm hiểu về vấn đề này chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn sinh viên về động cơ khi các em tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học. Bạn Đ T T V cho biết: “Theo em nghĩ tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học cũng là một trong những nhiệm vụ học tập của sinh viên và khi làm khoa học chúng em học được rất nhiều điều bổ ích cho bản thân và cho công việc sau này của mình.” Hoặc theo bạn Tr. T.A chia sẻ: “Như em thấy hàng năm nhà trường tổ chức các hội thảo về khoa học cho sinh viên, các cuộc thi ý tưởng sáng tạo, ý tưởng khởi nghiệp và quy định mỗi lớp phải có sản phẩm tham gia nên em nghĩ tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học cũng là một trong những nhiệm vụ của sinh viên.” Chúng ta thấy rằng tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học là một trong những nhiệm vụ cần thực hiện trong quá trình học tập tại môi trường đại học của sinh viên. Như vậy, có thể thấy một số bạn sinh viên khi tham gia nghiên cứu khoa học có thể xuất phát từ động cơ nghĩa vụ, các em nhận thấy đây là một trong những nhiệm vụ cần thực hiện của sinh viên trong quá trình học tập.

Bên cạnh việc coi các hoạt động nghiên cứu khoa học là một nghĩa vụ thì các bạn sinh viên cho rằng tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học còn mang lại rất nhiều lợi ích cho sinh viên. Quyền lợi mà các sinh viên khi tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học là rất nhiều. Hàng năm nhà trường thường tổ chức một đến hai lớp tập huấn để giúp các bạn sinh viên có thể tiếp cận với các hoạt động nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó nhà trường còn tổ chức cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp, ý tưởng sáng tạo, nghiên cứu khoa học cho sinh viên. Khi tham gia nghiên cứu khoa học sinh viên được sự hỗ trợ nhiệt tình từ phía phòng Quản lý và nghiên cứu

khoa học, thầy/cô hướng dẫn trực tiếp, nhà trường hỗ trợ kinh phí thực hiện và rất nhiều các lợi ích từ việc nghiên cứu khoa học như: cộng điểm rèn luyện, là điều kiện để xét học bổng, điều kiện để kết nạp Đảng và đặc biệt với các bạn sinh viên năm cuối còn có thể chuyển từ đề tài nghiên cứu sang khóa luận tốt nghiệp. Để làm rõ hơn về vấn đề này chúng tôi đã được nghe bạn V. V. A chia sẻ: “Em thấy khi tham gia nghiên cứu khoa học chúng em được rất nhiều lợi ích, khi làm đề tài chúng em được cô hướng dẫn giúp đỡ rất nhiều, được phòng nghiên cứu khoa học hỗ trợ nhiệt tình và đặc biệt là chúng em được cộng điểm rèn luyện, là điều kiện để chúng em xét học bổng, kết nạp Đảng, và cả một khoản kinh phí khá lớn để chúng em thực hiện.” Hoặc như ý kiến của L.M.H cho biết: “Đợt vừa rồi em có tham gia cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp, khi tham gia em đã được sự hỗ trợ rất nhiệt tình từ phía thầy cô và nhà trường. Với mong muốn tham gia cuộc thi em có một vài ý tưởng nhưng không biết làm thế nào thì cô cố vấn học tập đã nhiệt tình giúp em và em rất may mắn là đạt được giải thưởng khá cao trong cuộc thi và em không nghĩ là em có thể được nhận một khoản tiền thưởng khá lớn.” Bạn T.T.L hiện đang là sinh viên năm 3 chia sẻ: “Năm nay em cũng có một ý tưởng khoa học được phê duyệt. Em đang cố gắng thực hiện và hy vọng sẽ được thông qua để có thể chuyển sang khóa luận tốt nghiệp”. Như vậy với những lợi ích từ các hoạt động nghiên cứu khoa học đã trở thành một động cơ thúc đẩy các bạn sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học. Và đây có thể được coi là một trong những nguồn động lực lớn thúc đẩy các bạn sinh viên tích cực hơn, nhiệt tình hơn với các hoạt động nghiên cứu khoa học.

#### **4.2. Năng lực cá nhân của các sinh viên khi thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học**

Theo quan điểm của những nhà tâm lý học năng lực là tổ hợp các đặc điểm, thuộc tính tâm lý của cá nhân phù hợp với yêu cầu đặc trưng của một hoạt động nhất định đảm bảo cho hoạt động đó đạt hiệu quả. Nói đến năng lực, tức là nói đến khả năng hoàn thành một nhiệm vụ nhanh chóng và đạt kết quả cao đối với một hoạt động cụ thể. Năng lực của mỗi người được hình thành và phát triển trong cuộc sống, trong thực tiễn học tập, công tác, trong hoạt động tích cực của con người. Hay nói cách khác, năng lực của con người chỉ phát triển khi con người tham gia vào quá trình hoạt động. Con người càng tham gia nhiều hoạt động và tích cực trong hoạt động thì càng có điều kiện phát huy năng lực và năng lực càng trở nên phong phú. Việc tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học giúp sinh viên phát huy và củng cố một số năng lực của bản thân, hình thành các kỹ năng. Khi tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên cần có một số kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tổng hợp, phân tích tài liệu...

Kỹ năng làm việc nhóm là một trong những kỹ năng cần thiết của các bạn sinh viên. Trong hoạt động học tập ở môi trường đại học ngoài những bài tập cá nhân, các bạn sinh viên cũng thường xuyên phải làm việc theo nhóm, hoàn thành các bài tập nhóm. Khi tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học các bạn cũng thường tổ chức một nhóm từ 2 đến 5 thành viên cùng thực hiện một nhiệm vụ khoa học. Các đề tài khoa học hoặc các ý tưởng sáng tạo, ý tưởng khởi nghiệp của các bạn sinh viên thường được thực hiện bởi một nhóm các bạn cùng lớp hoặc là các bạn ở các lớp khác

nhau có cùng chung ý tưởng, cùng chung nhiệt huyết nghiên cứu khoa học. Trong quá trình làm việc nhóm các bạn đã học tập, rèn luyện được rất nhiều điều như cần đặt ra mục tiêu của nhóm, sự phân công công việc hợp lý, biết lắng nghe, biết tôn trọng, chia sẻ ý kiến của các thành viên trong nhóm. Bạn H.H.A chia sẻ: “Trong đề tài khoa học của em có 5 bạn ở các lớp khác nhau, có 2 bạn ở khóa dưới cũng tham gia cùng chúng em. Khi làm việc nhóm như vậy chúng em phải biết phân công công việc hợp lý, mỗi người tự hoàn thành việc theo sự phân công của nhóm trưởng. Thường thì chúng em phải bố trí thời gian cá nhân cho phù hợp để làm việc cùng nhau như cùng lên thư viện tìm tài liệu, cùng đi thu thập số liệu, xử lý số liệu...” Bạn L.M.H cho biết: “Ý tưởng khởi nghiệp của chúng em có 2 người, chúng em học cùng lớp nên việc bố trí thời gian để làm việc cùng nhau cũng dễ hơn. Khi chúng em kết hợp làm ý tưởng chúng em đã cùng nhau suy nghĩ, thống nhất xem làm ý tưởng gì, cùng đi xin ý kiến thầy/cô, lên thư viện tìm tài liệu và cùng nhau ngồi viết báo cáo. Em thấy khi làm việc nhóm vậy thì sẽ bớt khó khăn hơn, công việc được san sẻ nhưng cũng có lúc bọn em bị bất đồng quan điểm chút xíu”. Theo như sự chia sẻ của bạn B.T.N thì khó khăn nhất khi làm việc nhóm đó là sự bất đồng quan điểm, B.T.N cho biết: “Nhóm nghiên cứu của em có 5 bạn ở các lớp khác nhau, khi làm đề tài thì em thấy sự phân công công việc cá nhân không mấy khó khăn mọi người đều hoàn thành tốt nhưng khi ngồi lại để bàn xem là viết báo cáo như nào thì chúng em bắt đầu có những bất đồng quan điểm, có hôm bọn em tranh luận căng quá, có bạn còn dỗi định bỏ không làm.”

Bên cạnh kỹ năng làm việc nhóm, đó là kỹ năng giao tiếp khi tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học. Kỹ năng giao

tiếp là một trong những kỹ năng cơ bản của sinh viên khi học tập tại môi trường đại học, đặc biệt là các sinh viên điều dưỡng thì giao tiếp được coi là một trong những yếu tố cấu thành nên năng lực nghề nghiệp của người điều dưỡng. Để có thể thực hiện tốt hoạt động nghiên cứu khoa học của mình các bạn sinh viên cần có kỹ năng giao tiếp tốt để có thể tiến hành giao tiếp khi làm việc nhóm cùng nhau, giao tiếp với các thầy cô hướng dẫn giao tiếp với đối tượng nghiên cứu... Khi tiến hành phỏng vấn sinh viên chúng tôi thu nhận được một số ý kiến cho rằng khi nếu có kỹ năng giao tiếp tốt sẽ rất thuận lợi khi làm nghiên cứu khoa học, bạn L.T.M chia sẻ: “Em thấy nếu mình có khả năng giao tiếp tốt điều đó sẽ rất lợi thế khi làm nghiên cứu khoa học, vì em thấy chúng em làm đề tài phải đi phát phiếu cho đối tượng nghiên cứu nhưng do chúng em chưa có kinh nghiệm và còn run sợ khi đứng trước người lạ nên khi giao tiếp với họ chúng em không biết nói như thế nào...” Hoặc như bạn N.V.A cho biết: “Em nghĩ nếu như em có kỹ năng giao tiếp tốt thì em sẽ dễ dàng tiếp cận đối tượng nghiên cứu của mình hơn và sẽ khai thác được nhiều thông tin hơn. Em có cảm giác do em giao tiếp chưa tốt nên khi phát phiếu điều tra nhiều người chỉ điền phiếu cho xong thôi ạ.” Một số bạn chia sẻ những khó khăn khi giao tiếp với thầy cô hướng dẫn, bạn H.H.Đ cho biết: “Cô hướng dẫn của em rất nhiệt tình nhưng em thấy không phải cái gì cũng hỏi cô hoặc nhiều lúc em muốn hỏi cô một điều gì đó nhưng thấy mình chưa có cái gì, cái gì cũng mơ màng, không rõ ràng không biết là mình thiếu cái gì và bắt đầu như thế nào để cô hiểu đúng ý em và giúp em giải đáp.”

Để hoàn thiện được một công trình nghiên cứu khoa học không thể thiếu năng lực thu thập tổng hợp tài liệu. Khi tham gia

các hoạt động nghiên cứu khoa học như ý tưởng sáng tạo, ý tưởng khởi nghiệp, đề tài khoa học... các em phải đọc rất nhiều tài liệu, thu thập, chất lọc, phân tích tổng hợp các thông tin. Các nguồn thông tin các em tiếp cận được rất đa dạng, phong phú vì vậy các em cần biết chất lọc đâu là nguồn thông tin chính thống, bổ ích để có thể sử dụng trong công trình nghiên cứu. Tìm hiểu về vấn đề này chúng tôi thấy sinh viên còn hạn chế về việc tìm kiếm tài liệu, chất lọc thông tin, phân loại nguồn thông tin và đặc biệt là khai thác các nguồn thông tin thu thập được để sử dụng trong công trình khoa học của mình. Một số tài liệu mới chỉ có tiếng anh mà khả năng ngoại ngữ của sinh viên còn kém chưa thể khai thác được. Bạn D.Q.H cho biết: “Khi em làm đề tài nghiên cứu khoa học em lên thư viện, lên mạng tìm rất nhiều tài liệu, thông tin và em bị rơi vào tình trạng là thông tin nào em cũng thấy hay và em không biết được đâu là nguồn thông tin chính thống để có thể sử dụng trong đề tài của mình.” Một trong những khó khăn nữa đối với các em đó là việc tổng hợp, phân tích các thông tin thu thập được, bạn V.T.T.H chia sẻ: “Khi viết báo cáo khoa học em thấy khó nhất là em không biết tổng hợp các tài liệu, thông tin em đã thu thập được, các thông tin rất nhiều em không biết sắp xếp sao cho phù hợp, phân tích như nào cho khoa học....”

Như vậy, để có thể tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học đạt được hiệu quả cao sinh viên cần rèn luyện cho mình một số kỹ năng cơ bản như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thu thập thông tin... Điều này có ảnh hưởng rất lớn không chỉ với hoạt động nghiên cứu khoa học mà đối với cả hoạt động học tập nói chung của sinh viên.

### 4.3. Môi trường học tập

Môi trường học tập là toàn bộ những điều kiện về cơ sở vật chất, tài liệu học tập, phương pháp giảng dạy, quan hệ thầy cô, bạn bè... Một môi trường học tập tốt sẽ tạo điều kiện cho người học phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực. Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định nằm ở vị trí trung tâm thành phố nam định với tổng diện tích là 5,4 hecta. Các hoạt động chính hiện nay của Nhà trường được tập trung ở Nhà Labo - Hiệu bộ 09 tầng, khu giảng đường, trung tâm thực hành tiền lâm sàng, trung tâm hợp tác dịch vụ, thư viện với tổng số 120 phòng làm việc, 03 phòng hội thảo, 25 giảng đường học lý thuyết, 55 phòng thực hành và khu ký túc xá 05 tầng diện tích 7800 m<sup>2</sup> hiện tại đã đáp ứng được đủ nhu cầu làm việc, giảng dạy, học tập và sinh hoạt cho các bộ giảng viên, học sinh sinh viên của Nhà trường. Với một cơ sở vật chất khang trang, hiện đại là một môi trường học tập thuận lợi cho các bạn sinh viên, bạn Đ.V.N.A cho biết: “Em cảm thấy rất vui khi được học tập ở ngôi trường khang trang với những trang thiết bị hiện đại, đặc biệt là những phòng thực hành tại trung tâm tiền lâm sàng giúp chúng em cảm thấy có hứng thú hơn trong học tập và nghiên cứu.”

Bên cạnh các giảng đường, phòng học thực hành khang trang, hiện đại thì thư viện nhà trường cũng được trang bị đầy đủ phương tiện, thiết bị, đầu sách báo, tạp chí, nguồn tài liệu phong phú phục vụ cho việc học tập và nghiên cứu của sinh viên. Hiện tại, thư viện có 2246 đầu sách sách tương đương 31857 bản (bao gồm giáo trình, sách tham khảo), 28 tên tạp chí chuyên ngành 1290 cuốn tạp chí và nguồn tài liệu nội sinh phong phú 41 đề tài NCKH các cấp, 170 luận văn thạc sỹ, 11 luận án tiến sỹ, 139 chuyên đề tốt nghiệp chuyên khoa

cấp 1. Tài liệu điện tử của thư viện có 53 đầu bao gồm sách điện tử. Thư viện trường đã xây dựng được 8 cơ sở dữ liệu gồm: Bài trích, Tài liệu lưu hành nội bộ, Sách, Luận văn, luận án, Chuyên khoa, Sách toàn văn, Tạp chí chuyên ngành. Tổng thể khu vực thư viện được bố trí từ tầng 1 đến tầng 3 với diện tích khoảng 812m<sup>2</sup>, bao gồm cả sảnh nghỉ và khu vực nghiên cứu. Tổ chức hoạt động của thư viện gồm có các phòng như: 01 phòng mượn trả tài liệu, 01 phòng đọc sinh viên, 01 phòng tra cứu Internet và phòng đọc sau đại học được kết nối mạng Lan, mạng Internet có hệ thống Wifi, phần mềm quản lý thư viện. Về trang thiết bị của thư viện như phòng đọc ở tầng 1 và tầng 3 với tổng diện tích khoảng 150 m<sup>2</sup> với 100 chỗ ngồi; phòng mượn sách tham khảo và giáo trình 100m<sup>2</sup>; thư viện điện tử 60m<sup>2</sup> với 30 máy tính nối mạng phục vụ bạn đọc tra cứu Internet. Thư viện sử dụng phần mềm Ilibme phiên bản 5.0 giúp sinh viên ngành Điều dưỡng truy cập online các tài liệu hiện có tại thư viện thông qua tài khoản riêng, đặt mượn, gia hạn tài liệu, và biết được số lượng tài liệu đang mượn. Chia sẻ về điều này bạn N.N.T cho biết: “Thời gian em và nhóm làm ý tưởng khởi nghiệp đều được thực hiện trên thư viện của trường. Em thấy làm việc trên thư viện rất thuận lợi vì ở đó có nguồn tài liệu phong phú, chúng em cần tài liệu gì là có thể tìm được ngay, hơn nữa chúng em không có máy tính xách tay nên khi làm việc ở thư viện có máy tính được kết nối internet em thấy rất thuận tiện.» Hoặc như bạn C.T.M.L chia sẻ: “Khi em thực hiện đề tài khoa học, nguồn tài liệu em thu thập chủ yếu trên thư viện nhà trường. Trên đó có rất nhiều luận văn, tạp chí chuyên ngành rất bổ ích cho đề tài của em và thư viện có sẵn máy tính, có kết nối mạng nên rất thuận tiện cho chúng em khi lên đó tìm kiếm tài liệu ạ”

Một vấn đề nữa được đề cập trong môi

trường học tập của các em sinh viên đó là quan hệ với thầy cô và bạn bè. Khi tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học các em nhận được sự giúp đỡ rất nhiệt tình từ phía các thầy cô và cụ thể ở đây là thầy cô giáo trực tiếp hướng dẫn các em. Các bạn sinh viên khi thực hiện các đề tài nghiên cứu sau khi được phê duyệt ý tưởng đều được phòng Quản lý và nghiên cứu khoa học phân công giảng viên có kinh nghiệm về nghiên cứu khoa học trực tiếp hướng dẫn, giúp đỡ các em thực hiện đề tài khoa học. Bạn V.T.T.Q cho biết: “Em làm nghiên cứu khoa học từ năm thứ 2, lúc đó em chưa được học môn quản lý và nghiên cứu khoa học nên mọi thứ em đều không biết nhưng cô hướng dẫn rất nhiệt tình. Lúc đầu em cũng hơi ngại vì cái gì em cũng phải hỏi cô, cô phải chỉ dẫn em từng bước từng tý một nhưng sau dần em thấy cô rất tốt rất nhiệt tình nên em phải cố gắng làm cho tốt.” Các bạn sinh viên khi tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học đều nhận thấy sự hỗ trợ của các thầy cô rất nhiều, không chỉ các thầy cô hướng dẫn mà còn cả các thầy cô phòng quản lý nghiên cứu khoa học, chia sẻ về điều này bạn T.T.L cho biết: “Khi làm đề tài khoa học em đã gặp rất nhiều khó khăn như tìm tài liệu, khi đi thu thập số liệu, phân tích số liệu, viết báo cáo, nhất là việc sử dụng phần mềm xử lý số liệu, có lúc em nản đã bỏ định không làm nhưng nhờ có thầy cô phòng nghiên cứu khoa học gọi điện giục giã, động viên nên em lại cố gắng làm tiếp.” Với một cơ sở vật chất đầy đủ, thuận tiện, quan hệ thầy cô hài hòa, thân thiện đã tạo điều kiện thuận lợi cho các em tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học và đạt được những kết quả nhất định.

#### **4.4. Thủ tục và kinh phí khi thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên**

Các thủ tục hành chính khi tham gia các

hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trường Đại học Điều dưỡng Nam Định theo đánh giá của các bạn sinh viên thì khá đơn giản, nhanh gọn. Tất cả các thủ tục hành chính đều được quy định rõ ràng và có biểu mẫu cho từng phần, từng mục quy định tại quyết định số 2620/QĐ-Đ DN (Ban hành quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trường đại học Điều dưỡng Nam Định.) Bên cạnh đó các thầy cô phòng Quản lý và nghiên cứu khoa học luôn sẵn sàng hướng dẫn, giúp đỡ các em, tạo điều kiện tốt nhất để các em hoàn thành công trình khoa học của mình. Bạn Đ.T.A.T chia sẻ: “Khi làm đề tài nghiên cứu thì em thấy các biểu mẫu đã có sẵn rồi, chúng em chỉ việc thực hiện theo mẫu thôi nên cũng không gặp khó khăn gì ạ.” Đối với bạn T.T.T cho biết: “Tất cả các bước từ ý tưởng đến đề cương, báo cáo chúng em đều được cung cấp mẫu và chúng em chỉ việc làm đúng mẫu thôi ạ, chỗ nào không rõ chúng em có thể hỏi các thầy cô ạ”

Ngoài các thủ tục đơn giản, khi tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học các bạn sinh viên được hỗ trợ một khoản kinh phí tương đối để các em chi phí khi thực trợ cho mỗi đề tài từ 2 triệu đến 4 triệu tiền mặt. Khoản tiền đó tuy không lớn nhưng cũng góp phần cho các sinh viên có kinh phí chi trả cho các khoản chi phí cho việc nghiên cứu khoa học như in ấn tài liệu, thu thập số liệu... và khoản hỗ trợ kinh phí đó cũng trở thành một động lực để các bạn sinh viên phấn đấu đạt được. Bạn P.T.T.H chia sẻ: “Em thấy mức hỗ trợ của nhà trường từ 2 đến 4 triệu đồng cho một đề tài là được rồi ạ. Em thấy như vậy là nhà trường đã rất tạo điều kiện cho chúng em khi làm nghiên cứu khoa học.” Bạn H.T.T.H cho biết: “Năm rồi em có tham gia cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp

và may mắn được giải nhất. Em cảm thấy rất vui khi được nhận khoản tiền thưởng 3 triệu đồng.” Như vậy với các thủ tục hành chính tinh gọn và mức hỗ trợ kinh phí khá hấp dẫn là một trong những yếu tố thu hút và thúc đẩy các bạn sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học.

## 5. KẾT LUẬN

Qua quá trình tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến việc tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, chúng tôi nhận thấy trong những năm gần đây có sự thay đổi đáng kể về số lượng và chất lượng các hoạt động nghiên cứu của sinh viên. Từ năm 2016 không có sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học đến năm 2020 đã có 13 đề tài được xét duyệt thông qua, 10 đề tài được nghiệm thu, 33 ý tưởng sáng tạo và khởi nghiệp, 30 sinh viên tham gia làm khóa luận tốt nghiệp. Những con số này chưa phải là lớn nhưng cũng cho thấy hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên có những bước tiến bộ. Trong quá trình tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên đã nhận thức được vai trò, ý nghĩa của việc tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học. Tuy nhiên trong quá trình tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên gặp một số yếu tố thuận lợi và khó khăn có ảnh hưởng lớn đến việc tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên. Trong đó yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đó là thuộc về năng lực của sinh viên. Khi tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên còn gặp những khó khăn về năng lực thu thập, xử lý dữ liệu, viết báo cáo khoa học, cách thức thực hiện một công trình khoa học, năng lực giao tiếp với đối tượng nghiên cứu, thầy cô hướng dẫn...

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Lưu Xuân Mới (2003), Phương pháp luận NCKH, NXB Đại học sư phạm
2. Luật khoa học và công nghệ số 28/QH14 Ngày 15/6/2018 của Quốc hội
3. Quyết định số 2620/QĐ-ĐDN: Quyết định ban hành quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trường Đại học Điều dưỡng Nam Định
4. Lê thị Thanh Chung (2005), Biện pháp nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học giáo dục của sinh viên Đại học sư phạm, *Luận án Tiến sĩ Giáo dục học*, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
5. PGS. Văn Đình Đệ (Trường Đại học Bách khoa Hà Nội), Sinh viên NCKH - Một biện pháp quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo ở trường Đại học Bách khoa Hà Nội”, *Tạp chí Giáo dục* – Số 92/7 – 2004
6. Lưu Lâm. Một số đề xuất về việc ứng dụng CNTT vào quản lý hoạt động khoa học và công nghệ, *Tạp chí Giáo dục* số 134 - Kỳ 2 - 3/2006
7. Huỳnh Thanh Nhã, Các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng tham gia nghiên cứu khoa học của giảng viên các trường cao đẳng công lập ở thành phố Cần Thơ, *Tạp chí khoa học*, Trường Đại học Cần Thơ số 46/2016.